

Bản án số: 57/2017/HSST
Ngày: 10 - 11 - 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ TỈNH HUNG YÊN

Với phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Đặng Đức Thành.
2. Ông: Lê Xuân Thuật.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Mạnh Hùng, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Mai Thành, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 61/2017/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1983; sinh quán: xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; trú quán: Khu A, tập thể Z133, tổ 32, phường N, quận L, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; con ông: Nguyễn Ngọc Ch và bà: Trần Thị M1; có vợ: Nguyễn Thị M2 và một con; tiền sự, tiền án: chưa có; bị tạm giữ ngày 01 tháng 8 năm 2017, bị tạm giam ngày 07 tháng 8 năm 2017; có mặt.

Người bị hại: chị Trần Thị Kim A, sinh năm 1984;
Trú tại: thôn Y, xã G, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Vĩnh S, sinh năm 1976;
Trú tại: số 498, đường N, phường N, quận L, Thành phố Hà Nội; có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Ngọc K không có nghề nghiệp nên nảy sinh ý định mượn xe mô tô của người khác đem bán lấy tiền, khoảng 9 giờ ngày 17 tháng 7 năm 2017 K đi xe buýt từ nhà đến quán cà phê “ Nh ” ở đường 206 thuộc thôn Y, xã G, huyện Yên Mỹ, tỉnh

Hung Yên do chị Trần Thị Kim A làm chủ. Tại quán, K đã hỏi mượn chị Kim A xe mô tô để đến khu vực quận L làm xe ôm và hẹn đến chiều cùng ngày sẽ mang xe về trả nên chị Kim A đã đồng ý giao xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vision biển số 29K1-436.xx cùng đăng ký xe cho K mượn. Sau khi mượn được xe, K điều khiển xe mô tô đi về Hà Nội, đến khoảng 17 giờ cùng ngày, K đi xe đến tiệm cầm đồ “ S L ” ở số 498 đường N, phường N, quận L, Thành phố Hà Nội do anh Nguyễn Vĩnh S làm chủ để cầm cố chiếc xe. Do suy nghĩ cầm cố xe giá trị không cao nên K nói với anh S là xe của vợ, gia đình cần tiền nên bán và thỏa thuận bán xe cho anh S với giá 25.000.000 đồng, anh S đồng ý mua và trả K số tiền 25.000.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 30/KL-ĐG ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Mỹ đã kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu xanh, biển kiểm soát 29K1-436.xx, sơn màu xanh giá trị 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 61/QĐ-VKS-HS ngày 16 tháng 10 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc K về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi như cáo trạng của Viện kiểm sát.

KSV trình bày lời luận tội và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS.

Tuyên bị cáo K phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Xử bị cáo K từ 1 năm đến 1 năm 3 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung.

Buộc bị cáo K bồi thường anh S số tiền 25.000.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác:

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, Kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu được thẩm tra xem xét tại phiên tòa đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 9 giờ ngày 17 tháng 7 năm 2017, tại quán cà phê “ Nh ” ở thôn Y, xã G, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Ngọc K đã hỏi mượn chị Trần Thị Kim A chiếc xe mô tô biển số 29K1-436.xx nói là để đi làm xe ôm và hẹn đến chiều cùng ngày đem trả xe nhưng sau khi mượn được xe, K đã mang bán cho anh Nguyễn Vĩnh S được số tiền 25.000.000 đồng. Hành vi gian dối chiếm đoạt tài sản giá trị 20.000.000 đồng của Nguyễn Ngọc K đã phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự.

Nguyễn Ngọc K đã có vợ và con nhỏ nhưng không rèn luyện, lao động để có thể tự lập trong cuộc sống mà để có tiền đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người quen biết nên cần buộc chấp hành hình phạt tại trại giam mới có tác dụng cải tạo,

giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải; bố mẹ bị cáo đều là người có công với nước, được tặng thưởng nhiều Huân chương, huy chương và tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Nguyễn Ngọc K không có tài sản, thu nhập đang nuôi con còn nhỏ nên sẽ miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ngày 09 tháng 8 năm 2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã giao trả chị Trần Thị Kim A chiếc xe mô tô biển số 29K1-436.xx cùng đăng ký xe, chị Kim A đã nhận lại tài sản không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường thiệt hại nên không đặt ra để xem xét.

Anh Nguyễn Vĩnh S khi mua xe không biết là tài sản do bị cáo phạm tội mà có do vậy yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 25.000.000 đồng anh đã trả khi mua xe là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 444 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí và lãi suất chậm thi hành án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc K phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc K 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 01 tháng 8 năm 2017.

Bồi thường thiệt hại: Áp dụng khoản 1 Điều 42 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 444; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc K bồi thường anh Nguyễn Vĩnh S, trú tại: số 498 đường N, phường N, quận L, Thành phố Hà Nội số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu nếu bị cáo không thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chưa thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Ngọc K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.250.000 đồng án phí dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo; người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Yên Mỹ;
- Công an huyện Yên Mỹ;
- Công an trại tạm giam;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Quang Tú